

Bản án số: 159/2025/HS-PT

Ngày: 05/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà

Ông Lại Huỳnh Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Văn Hiền, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2025/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 136/2025/TB-TA ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn H; sinh ngày 12/3/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 8/45 Võ Duy N, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 30/32 Võ Duy N, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: mua bán điện thoại di động; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kim D (đã chết) và bà Thái Thị Ngọc H, sinh năm 1961 (còn sống); có vợ Nguyễn Thu A và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 10/9/2007 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội” Trộm cắp tài sản”; ngày 06/6/2024, Ủy ban nhân dân phường 22, quận Bình Thạnh áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2024 đến ngày 07/11/2024; Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

Vụ án còn có 01 bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo của bị cáo, nên Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Võ Thuận H đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản sau đó bán cho Phạm Văn H. Mặc dù biết tài sản do phạm tội mà có nhưng Hiền vẫn thu mua để bán lại kiếm lời, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/8/2024, Võ Thuận H điều khiển xe Honda AirBlade biển số 61L8-9699 đi từ quán Bida số 67 đường Nguyễn Xí để về nhà tại địa chỉ số 247/33 đường Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến gần nhà số 220 Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, H nhìn thấy anh Hà Tấn P đang đứng trên vỉa hè sát lề đường, tay phải cầm điện thoại Iphone 14 nói chuyện. Nảy sinh ý định cướp giật nên H liền chạy xe áp sát vào người anh Phát và dùng tay trái giật điện thoại của anh P rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi cướp giật được điện thoại, H tắt nguồn điện thoại, bỏ điện thoại vào cốp xe, đem xe gửi vào bãi giữ xe của Bệnh viện nhân dân Gia Định rồi đi xe Grab về nhà.

Sáng ngày 05/8/2024, H đến lấy xe gắn máy, đem điện thoại đi bán. Khoảng 10 giờ ngày 05/8/2024, H đến cửa hàng Minh Khang Mobile địa chỉ số 239 Ngô Tất Tố, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh của Phạm Văn H. H đưa cho Hiền 01 điện thoại Iphone14 Pro Max 128 Gb đang trong tình trạng tắt nguồn và hỏi H “anh thu bao nhiêu”. Sau khi xem H hỏi “sao tắt nguồn”, thì H trả lời “mới làm được”. H biết được là điện thoại do H phạm tội mà có nên chỉ xem, không mở nguồn vì sợ phát hiện, sau đó H nói thu giá 6.200.000 đồng, H đồng ý bán, H trả cho H 2.700.000 đồng bằng tiền mặt và chuyển khoản cho H 3.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại H đã tiêu xài hết.

Đối với H, sau khi mua điện thoại đã mở điện thoại ra kiểm tra, phát hiện điện thoại bị khóa màn hình, có dính tài khoản Icloud, màn hình bị một chấm màu đen và có một vết sọc, nên đã nhắn tin cho H yêu cầu H trả lại 1.500.000 đồng. H nhắn tin trả lời đã xài hết tiền và hẹn lần bán điện thoại sau sẽ trừ. Sau khi nhắn tin nói chuyện xong với H, H đưa điện thoại cho thợ của mình là Trần Ngọc Tuấn A để sửa, nhưng sửa không được nên H cho điện thoại vào tủ để trưng bày.

Vụ thứ 2: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/8/2024, sau khi chơi Bida tại quán Bida số 67 đường Nguyễn Xí, H điều khiển xe Honda AirBlade biển số 61L8-9699 đi về nhà. Khi đi đến gần quán nước trước nhà số 194/15 Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, H nhìn thấy anh Nguyễn Lê Nhất S đang ngồi trên vỉa hè sát lề đường, hai tay cầm điện thoại Iphone 14 Pro Max 256 Gb sử dụng. Nảy sinh ý định cướp giật nên H liền chạy xe áp sát vào người anh S và dùng tay trái giật điện thoại Iphone 14 Pro Max 256 Gb màu tím của anh S rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi tẩu thoát, H dừng xe tắt nguồn điện thoại để tránh bị phát hiện.

Khoảng 22 giờ cùng ngày 06/8/2024, H đến cửa hàng Minh Khang Mobile địa chỉ số 239 Ngô Tất Tố, Phường 22, quận Bình Thạnh của Phạm Văn H. H đưa

cho H 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max 256 Gb đang trong tình trạng tắt nguồn và hỏi H “anh thu bao nhiêu”. H biết được là điện thoại do H phạm tội mà có nên không mở nguồn vì sợ phát hiện, sau đó H nói thu giá 7.000.000 đồng. Nhưng trừ 700.000 đồng vì điện thoại H bán lần trước bị hư màn hình. H đồng ý bán, H trả cho H 1.000.000 đồng bằng tiền mặt và chuyển khoản cho H 5.300.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại H đã tiêu xài hết.

Đối với H, sau khi mua điện thoại đã mở điện thoại ra kiểm tra thì phát hiện trong điện thoại còn thẻ sim và đăng ký tài khoản Icloud bằng thẻ Sim điện thoại nên H đã tiến hành khôi phục lại cài đặt gốc, sau đó tháo bỏ vớt Sim và để điện thoại vào tủ kính cất giữ.

Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2024, H đưa điện thoại Iphone 14 Pro Max 256Gb cho nhân viên kỹ thuật Trần Ngọc Tuấn A để yêu cầu Tuấn A rao bán. Tuấn A gọi điện cho bạn là Nguyễn Việt H nói cửa hàng Minh Khang có 01 điện thoại điện thoại Iphone 14 Pro Max 256Gb còn mới và hỏi H có mua không. H nghe xong nói sẽ giới thiệu bạn đến mua. Khoảng 20 giờ cùng ngày H dẫn anh Lê Hoàng V đến cửa hàng Minh Khang gặp Tuấn A và mua chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max 256Gb với giá 19.700.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại Tuấn A đã đưa cho H.

Ngày 09/8/2024, H, H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh mời lên làm việc.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/8/2024 anh V đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh nộp lại chiếc điện thoại Iphone 14 Pro Max 256Gb đã mua của Tuấn A trước đó.

Lúc 13 giờ 30 phút ngày 09/8/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành khám xét khẩn cấp cửa hàng Minh Khang Mobile của H tại địa chỉ số 239 Ngô Tất Tố, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tại đây H đã giao nộp 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max 128Gb mà H đã mua của H và ngày 05/8/2024 (kiểm tra xác định đúng là điện thoại H cướp giật của anh P), đồng thời Công an thu giữ 06 điện thoại Iphone các loại. H khai đây là các điện thoại bị hỏng do khách hàng mang đến cửa hàng bán cho H, H thu mua để lấy linh kiện sửa chữa điện thoại, nhưng do H không ghi lại tên người bán nên không rõ mua của ai và nguồn gốc điện thoại.

Kết quả định giá tài sản số 227 ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 Gb màu tím (đã qua sử dụng) của anh Hà Tấn P có giá 14.000.000 đồng ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 256 Gb màu tím (đã qua sử dụng) của anh Nguyễn Lê Nhất S có giá 14.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Võ Thuận H, Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng:

01 gói niêm phong 01 USB chứa dữ liệu Camera ghi hình Võ Thuần H cướp giật điện thoại của anh P; 01 gói niêm phong 01 USB chứa dữ liệu Camera ghi hình Võ Thuần H cướp giật điện thoại của anh S.

01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max 128GB màu tím (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã trả cho anh P. 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro Max 256GB màu tím (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã trả cho anh S.

01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo tay dài màu cam xanh là trang phục bị cáo H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

01 xe mô tô Honda AirBlade biển số 61L8-9699 thu giữ của Võ Thuần H.

01 điện thoại Iphone 13 màu hồng bị vỡ mặt sau, là tài sản của bị cáo Hiền.

02 điện thoại Iphone 11 màu trắng bị vỡ mặt sau, không lên nguồn; 01 điện thoại Iphone XR màu trắng không lên nguồn; 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh bị vỡ mặt sau không lên nguồn; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng không lên nguồn; 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max màu xanh không lên nguồn; 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max màu nâu không lên nguồn.

Đối với Trần Ngọc Tuấn A, là nhân viên làm thuê cho H, Tuấn A sửa và bán điện thoại theo sự chỉ đạo của H, không biết điện thoại do phạm tội mà có, không được hưởng lợi từ việc bán điện thoại, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh không xử lý Hình sự anh Tuấn A là có cơ sở.

Đối với anh Lê Hoàng V mua của Hiền 01 điện thoại, nhưng không biết điện thoại do phạm tội mà có do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh không xử lý Hình sự anh V là có cơ sở.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2025/HSST ngày 16/01/2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 136/2025/TB-TA ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Võ Thuần H phạm tội “cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Thuần H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2024.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, có trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2024 đến ngày 07/11/2024

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/01/2025 bị cáo Phạm Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một số tình tiết giảm nhẹ nhưng đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất mức độ vi phạm và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có cơ hội giúp gia đình và nuôi các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/01/2025. Ngày 24/01/2025 bị cáo Phạm Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn H, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Trong hai ngày 05/8/2024 và 06/8/2024 bị cáo đã mua của Võ Thuần H 02 điện thoại Iphone 14 pro Max. Mặc dù bị cáo nhận thức được, biết được điện thoại do H bán là do H phạm tội mà có (H cướp giật được) tuy nhiên do ham lợi nên bị cáo vẫn tiêu thụ.

[3] Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo Phạm Văn H, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo theo tội danh, điều luật như đã nêu là đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Một số giấy tờ mà bị cáo giao nộp kèm theo đơn kháng cáo để đề nghị xem xét trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy không có tình tiết nào mới. Những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điều 51, 52 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng.

Xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 26/2025/HSST ngày 16/01/2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 136/2025/TB-TA ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng khoản 1 Điều 323 điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2024 đến ngày 07/11/2024)

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Văn H phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND quận Bình Thạnh;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- P. PV06 – CA Tp.HCM;
- Chi cục THA quận Bình Thạnh;
- Bị cáo;
- Công an Phường 22, quận Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trí

